

Số: /SKHCN-CDS

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2025

V/v thực hiện chế độ báo cáo
chỉ tiêu hệ thống Dashboard giám sát,
điều hành 2 cấp trên hệ thống
thông tin báo cáo của tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường.

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 11/7/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk đã triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch, trong đó tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng hệ thống giám sát, điều hành thông minh của tỉnh.

Đến thời điểm hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk đã triển khai xây dựng và hoàn thiện hệ thống giám sát, điều hành thông minh của tỉnh để đảm bảo thông tin hiển thị trực quan trên Dashboard điều hành, quản lý, giám sát của tỉnh. Để phục vụ công tác theo dõi, giám sát và điều hành các chỉ tiêu của đơn vị trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai kết quả thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Địa chỉ truy cập Báo cáo: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thực hiện chế độ báo cáo chỉ tiêu hệ thống Dashboard giám sát, điều hành 2 cấp thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh tại địa chỉ: *baocao.daklak.gov.vn*.

2. Chế độ báo cáo: Triển khai chế độ báo cáo **TUẦN, THÁNG, QUÝ, 6 THÁNG, 9 THÁNG VÀ NĂM** trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh nhằm cập nhật thông tin, số liệu cho chỉ tiêu trên hệ thống Dashboard giám sát, điều hành 2 cấp tỉnh Đắk Lắk.

Thời hạn gửi báo cáo:

- + Báo cáo tuần gửi trước thứ 7 hàng tuần.
- + Báo cáo tháng gửi trước ngày 30 hàng tháng.
- + Báo cáo Quý gửi trước ngày 30 tháng cuối của quý báo cáo.
- + Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 30/06.
- + Báo cáo 09 tháng gửi trước ngày 30/09.
- + Báo cáo năm gửi trước ngày 31/12.

(Chi tiết các báo cáo cần thực hiện tại Phụ lục kèm theo).

3. Hỗ trợ trong quá trình triển khai

Trong trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc về giải pháp kỹ thuật, đề nghị liên hệ để được hướng dẫn thực hiện:

- Sở Khoa học và Công nghệ: Ông Kim Văn Toàn – Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số, số điện thoại liên hệ: 0945 089 589, email: toankv@khn.daklak.gov.vn.

- Viễn thông Đắk Lắk: Ông Phạm Quốc Đạt, Chuyên viên Giải pháp - Trung tâm Kinh doanh Giải pháp, số điện thoại liên hệ: 0946 334 348, email: pqdat.dlc@vnpt.vn;

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Đảng ủy, UBND các xã, phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy(báo cáo);
- HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban TGDV tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo PT KH CNĐMTS và CDS tỉnh;
- Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng CMNV, TT Sở;
- Lưu: VT, CDS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ra Lan Trương Thanh Hà

CHỈ TIÊU HỆ THỐNG DASHBOARD 2 CẤP - NQ57 [NĂM] / Tỉnh Đắk Lắk

 Nhập từ khoá tìm kiếm...


STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú
I	Phát triển hạ tầng			
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	%		
II	Phát triển nguồn lực			
2	Tổng chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	%		
3	Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	%GRDP		
III	Phát triển khoa học, công nghệ			
4	Số lượng công trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh được nghiệm thu mỗi năm.	số lượng/năm		
5	Số lượng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh triển khai mỗi năm	số lượng/năm		
6	Số lượng kết quả khoa học và công nghệ được ứng dụng thực tiễn sau 12 tháng nghiệm thu	số lượng		
IV	Phát triển chuyển đổi số			
14	Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của tỉnh được số hóa và liên thông với Trung ương.	%		
16	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	%		



2. CHỈ TIÊU HỆ THỐNG DASHBOARD 2 CẤP – KTXH

CHỈ TIÊU HỆ THỐNG DASHBOARD 2 CẤP - KTXH [NĂM] / Tỉnh Đắk Lắk

Q Nhập từ khoá tìm kiếm...

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Kết quả thực hiện tháng trước	Kết quả thực hiện tháng BC (Ước TH từ đầu tháng đến hết tháng BC)	Lũy kế thực hiện từ đầu năm đến hết tháng BC	Kết quả thực hiện đến tháng BC cùng kỳ năm trước	So sánh (%)			Ghi chú
								Lũy kế đến hết tháng BC so với KH năm	Ước thực hiện tháng BC so với tháng trước	Lũy kế đến hết tháng BC so với cùng kỳ năm trước	
I	Các chỉ tiêu kinh tế							-	-	-	
1	Tốc độ tăng GRDP (giá so sánh 2010), trong đó:	%						-	-	-	
	- Nông, lâm, thủy sản	%						-	-	-	
	- Công nghiệp - Xây dựng	%						-	-	-	
	- Dịch vụ	%						-	-	-	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%						-	-	-	
2	Cơ cấu kinh tế (theo giá hiện hành)	%						-	-	-	
	- Nông, lâm, thủy sản	%						-	-	-	
	- Công nghiệp - Xây dựng	%						-	-	-	
	- Dịch vụ	%						-	-	-	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%						-	-	-	
3	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng						-	-	-	
4	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng						-	-	-	
5	Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh	Tỷ đồng						-	-	-	
6	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD						-	-	-	
7	Tổng kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD						-	-	-	
8	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng						-	-	-	
9	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%						-	-	-	
10	Tỷ lệ đô thị hoá	%						-	-	-	
11	Phát triển nhà ở xã hội	Căn nhà						-	-	-	
12	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp						-	-	-	
13	Số HTX thành lập mới	HTX						-	-	-	
II	Các chỉ tiêu về xã hội							-	-	-	
14	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	%						-	-	-	
15	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số	%						-	-	-	
16	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm còn	%						-	-	-	
17	Giải quyết việc làm	Lao động						-	-	-	

3. BÁO CÁO CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN

Báo cáo chỉ số phát triển đảng viên / Tỉnh Đắk Lắk

Q Nhập từ khoá tìm kiếm...

THỨ TỰ	CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN	Kết quả thực hiện tháng báo cáo	Lũy kế thực hiện từ đầu năm đến tháng báo cáo
		Không có dữ liệu	